

**Q ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 130/2020/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Lương Thị Thu H, sinh năm 1990.

Nơi ĐKKTT: Xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh T1.

Chỗ ở hiện nay: Xóm T2, xã Y, huyện P, tỉnh T1.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1985.

Quê quán: Xã T, huyện Đ, tỉnh T1.

Công tác tại: Đơn vị A (Đóng trên địa bàn xã Yên Đỗ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên).

Căn cứ các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03/9/2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**Q ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Lương Thị Thu H và anh Nguyễn Hồng Q.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Thu H thuận tình ly hôn anh Nguyễn Hồng Q.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Bùi N, sinh ngày 18/01/2015 cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là Nguyễn Minh T3, sinh ngày 21/10/2017 cho H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị H và anh Q do cả hai anh chị không yêu cầu. Chị H và anh Q được quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải Q.

- Án phí: Các đương sự thỏa thuận chị H chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004154 ngày 31/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương. Hoàn lại cho chị H 150.000 đồng.

3. Q định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Lương;
- THADS PL;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã T, huyện Đ, tỉnh T1;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Hồng Khánh**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ LƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Q ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 159/2018/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn Tá – Sinh năm 1981.

Bị đơn: Chị Lý Thị Chúc – Sinh năm 1986.

Đều trú tại: Xóm Liên Hồng 5, xã Vô Tranh, Phú Lương, Thái Nguyên.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2018.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**Q ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Vũ Văn Tá và chị Lý Thị Chúc.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị Chúc thuận tình ly hôn anh Vũ Văn Tá.
- Về con chung: Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao con chung là Vũ Hoài An, sinh ngày 12/10/2007 cho chị Chúc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của con chung. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với anh Tá do chị Chúc không yêu cầu. Anh Tá được quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải Q.
- Án phí: Hai bên thoả thuận anh Tá chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số No: 0018626, ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương). Hoàn lại cho anh Tá 150.000 đồng.

3. Q định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Phú Lương;
- THADS PL;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Dương Sự;
- UBND xã Vô Tranh;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Hồng Nam**



